

TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 10 - NGHỆ AN

Mẫu số 27-HS (Ban hành theo NQ số 05/2017/NQ-HĐTP)
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 74/2026/HSST
Ngày 26-5-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10 - NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lô Văn Linh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Ngô Văn Quyền

Ông Phan Bá Lịch

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Văn Vận - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 10, Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10, Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Lang Thị Ngọc Trang - Kiểm sát viên

Ngày 26 tháng 5 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 10, Nghệ An (Điểm cầu trung tâm) và tại Trại tạm giam Công an tỉnh N (Điểm cầu thành phần) xét xử sơ thẩm công khai, trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số 55/2026/TLST-HS ngày 03 tháng 4 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 81/2026/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 5 năm 2026 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lô Văn L**. Tên gọi khác: Không.

Sinh ngày 10/11/1991.

Nơi cư trú: Xóm T, xã Q, tỉnh Nghệ An.

Căn cước công dân số: 040091023826. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: Lớp 6/12. Dân tộc: Thái. Giới tính: Nam. Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Lô Văn T và bà Vy Thị H. Vợ, con: Chưa có. Tiền án, tiền sự: Không. Bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/01/2026 cho đến nay. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 15/01/2026 Lô Văn L đi bộ từ nhà đến khu vực đồng ruộng thuộc xóm T, xã Q để bắt nhái. Khoảng một tiếng sau, L gặp một người đàn ông không quen biết cũng đi bắt nhái nên L hỏi "Anh có sử dụng ma túy không?", người đàn ông trả lời: "Có", L hỏi tiếp: "Anh có lấy được ma túy không?", người đàn ông trả lời: "Có", L nói "lấy cho một triệu đồng ma túy (heroin)", đồng thời đưa cho người đàn ông số tiền 1.000.000^d (Một triệu đồng). Người đàn ông cầm tiền đi đâu đó khoảng 30 phút sau thì quay lại đưa cho L một gói ni lông màu vàng, bên trong chứa chất cục bột màu trắng (heroin). Sau khi mua được ma túy L cầm gói ma túy đi vào vườn mía gần đó, lấy ra một ít để sử dụng bằng hình thức tiêm vào tĩnh mạch. Sau khi sử dụng xong, L gói số ma túy còn lại cất giấu vào túi áo ngực phải của

L và đi bộ về nhà. Khoảng 21 giờ cùng ngày, khi đang đi bộ về nhà thì bị Tổ công tác Công an xã T và Đ kiểm tra, phát hiện gói ma túy trong túi áo ngực bên phải của L. Tổ công tác đã tiến hành niêm phong tang vật, đưa L về trụ sở để làm rõ sự việc sau đó chuyển hồ sơ cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh N để điều tra theo thẩm quyền. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành khám xét nhà ở Lô V. Quá trình khám xét không thu giữ gì.

Tại bản Kết luận giám định số 144/KL-KTHS (Đ2- MT) ngày 21/01/2026 của phòng K Công an tỉnh N kết luận: Mẫu chất cục bột màu trắng thu giữ của Lô Văn L gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có tên khoa học là D, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính Phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất. Số chất cục bột màu trắng thu giữ của Lô Văn L có khối lượng là 3,64g (Ba phẩy sáu mươi tư gam).

Cáo trạng số 17/CT-VKS-KV10 ngày 31/3/2026, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10, Nghệ An đã quyết định truy tố Lô Văn L ra trước Tòa án để xét xử về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2025).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như nội dung Cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2025). Đề nghị xử phạt Lô Văn L từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đề nghị xử lý vật chứng theo quy định. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung và buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung truy tố của Cáo trạng, không có ý kiến gì trong phần tranh luận mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an tỉnh N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong giai đoạn điều tra và truy tố đều hợp pháp.

[2] Về căn cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa đã xác định được bị cáo là người nghiện chất ma túy nên vào khoảng 18 giờ 30 phút ngày 15/01/2026, đã một mình đến khu vực đồng ruộng thuộc xóm T, xã Q gặp và mua được của một người đàn ông không quen biết 01 gói ma túy loại Heroine với giá 1.000.000^d (Một triệu

đồng), sau khi mua được ma túy thì bị cáo đưa ra sử dụng một ít, số còn lại cất giấu đem về nhà để sử dụng dần. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, khi đang trên đường về nhà thì bị Công an phát hiện bắt quả tang bị cáo đang có hành vi tàng trữ 01 gói ma túy loại Heroine có khối lượng 3,64g.

Thấy rằng lời khai của bị cáo tại phiên tòa và trong quá trình điều tra là thống nhất với nhau, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án đã được xem xét, thẩm tra tại phiên tòa. Bị cáo đã có hành vi tàng trữ 3,64g ma túy loại Heroine với mục đích để sử dụng. Vì vậy, có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử kết luận: Bị cáo Lô Văn L đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2025) đúng như nội dung truy tố của Cáo trạng.

Đôi với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo nhưng không thuộc các trường hợp quy định tại Điều 256a Bộ luật hình sự 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2025). Do đó bị cáo không phạm tội Sử dụng trái phép chất ma túy theo Điều 256a Bộ luật hình sự 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2025).

Đôi với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo vào ngày 15/01/2026, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh N không xác định được tên tuổi, lai lịch, địa chỉ nên không có cơ sở để xử lý theo quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất của vụ án, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Vụ án thuộc trường hợp nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo có đủ nhận thức nhất định về pháp luật để biết rằng các loại ma túy nói chung là chất gây nghiện được Nhà nước thống nhất quản lý, nghiêm cấm hành vi tàng trữ trái phép nhưng bị cáo đã không có ý thức tu dưỡng, rèn luyện bản thân, coi thường kỷ cương pháp luật, mặc dù là người nghiện chất ma túy nhưng đã không thật sự có ý thức cai nghiện để từ bỏ ma túy mà còn tìm mua ma túy để sử dụng nhằm thỏa mãn cơn nghiện của bản thân. Vì vậy, cần phải xử phạt nghiêm và có một mức hình phạt tương xứng nhằm răn đe, cải tạo giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có đủ điều kiện giáo dục bị cáo trở thành người lương thiện, có ích cho gia đình và xã hội.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ thái độ ăn năn hối cải. Đó là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ phần nào về hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

[4] Hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 BLHS quy định: “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền...”. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo điều kiện kinh tế khó khăn, không có tài sản và không có khả năng thi hành án. Vì vậy, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Xử lý vật chứng: Quá trình điều tra thu giữ của bị cáo gồm 3,64g ma túy loại Heroine, đã trích 1,25g gửi đi giám định, nay còn lại 2,39g, mảnh bao ni lông màu vàng và phong bì niêm phong vật chứng ban đầu. Đây là vật cấm tàng trữ, lưu hành và vật không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2025). Xử phạt Lô Văn L 04 (B) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt, tạm giữ, tạm giam là ngày 15/01/2026.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy 2,39g ma túy loại Heroine, mảnh bao ni lông màu vàng và phong bì niêm phong vật chứng ban đầu được bỏ trong một phong bì thư bưu điện niêm phong theo đúng quy định.

(Vật chứng nêu trên có đặc điểm như mô tả trong Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản được lập vào ngày 03/4/2026 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh N và Phòng thi hành án dân sự khu vực 10, Nghệ An).

3. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc Lô Văn L phải chịu 200.000^d (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo, được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKSND khu vực 10, VKSND t Nghệ An;
- Phòng GDKT, TT&THAHS TAND t Nghệ An;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An;
- UBND xã Quế Phong; Công an xã Quế Phong;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Nghệ An;
- Cơ quan THADS tỉnh Nghệ An;
- Phòng THADS KV 10;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án, lưu văn phòng.

Lô Văn Linh